

THÔNG BÁO
Về việc công khai ranh giới, mốc giới thửa đất

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 26/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật về đo đạc lập bản đồ địa chính;

Căn cứ hồ sơ đo đạc thửa đất số 131, tờ bản đồ số 20, diện tích 810 m² của bà Trần Thị Đào có địa chỉ thường trú tại xóm Hải Đông, xã Giao Phúc, tỉnh Ninh Bình.

Ủy ban nhân dân xã Giao Phúc, tỉnh Ninh Bình thông báo công khai ranh giới, mốc giới thửa đất nói trên của bà Trần Thị Đào như sau:

1. Công khai ranh giới, mốc giới thửa đất số 131, tờ bản đồ số 20, diện tích 810 m² của bà Trần Thị Đào có địa chỉ thường trú tại xã Giao Phúc, tỉnh Ninh Bình đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P 440432, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: QSĐĐ/195/QĐ-UB, do UBND huyện Giao Thủy cấp ngày 15/4/1999.

2. Thời gian công khai: Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày thông báo.

3. Địa điểm công khai: Tại trụ sở UBND xã Giao Phúc và tại Nhà văn hóa xóm Hải Đông.

Trong thời gian nêu trên các tổ chức, cá nhân có ý kiến, kiến nghị về việc sử dụng đất của bà Trần Thị Đào thì phản ánh kịp thời về UBND xã Giao Phúc để xác minh giải quyết. Nếu quá thời hạn nêu trên không nhận được bất kỳ ý kiến phản hồi nào UBND xã Giao Phúc sẽ tiến hành lập biên bản kết thúc công khai việc thực hiện thủ tục tách thửa đất nói trên và làm các thủ tục trình các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- TT UBND xã (để báo cáo);
- Nhà VH xóm Hải Đông (để niêm yết);
- Lưu: VP.



Trần Văn Ngọc

3.4. Mô tả (Mô tả chi tiết ranh giới, mốc giới các thửa đất sau tách, hợp thửa):

- a) Thửa tách ra số 1 (giới hạn bởi các điểm 1,2,3,9,6,7,8,1)
- Từ điểm 1 đến điểm 2: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Tiến
 - Từ điểm 2 đến điểm 3: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Lục, ông Trữ
 - Từ điểm 6 đến điểm 7: Ranh giới theo dấu sơn giáp đường
 - Từ điểm 7 đến điểm 8: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Tâm
 - Từ điểm 8 đến điểm 1: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Tâm, ông Hải
 - Từ điểm ... đến điểm ... :
- b) Thửa tách ra số 2 (giới hạn bởi các điểm 6,9,3,4,5,6)
- Từ điểm 3 đến điểm 4: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Trữ
 - Từ điểm 4 đến điểm 5: Ranh giới theo dấu sơn giáp đất ông Chiến
 - Từ điểm 5 đến điểm 6: Ranh giới theo dấu sơn giáp đường
 - Từ điểm ... đến điểm ... :
- c) Thửa tách ra số 3
- Từ điểm ... đến điểm ... :
 - Từ điểm ... đến điểm ... :
 - Từ điểm ... đến điểm ... :
 - Từ điểm ... đến điểm ... :
 - Từ điểm ... đến điểm ... :
 - Từ điểm ... đến điểm ... :

Người sử dụng đất
(Ký ghi rõ họ và tên)

Đào

Trần Thị Đào

Đơn vị đo đạc

(Ký ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

IV. Xác nhận của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai:

- Thửa đất đủ điều kiện tách thửa

.....
.....
.....

Ninh Bình, ngày ... tháng ... năm 2026

Người kiểm tra
(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ)

Ninh Bình, ngày ... tháng ... năm 2026

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Giao Thủy
(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

3.4. Mô tả (Mô tả chi tiết ranh giới, mốc giới các thửa đất sau tách, hợp thửa):

- a) Thửa tách ra số 1 (giới hạn bởi các điểm 1,2,3,9,6,7,8,1)
- Từ điểm 1 đến điểm 2: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Tiến
- Từ điểm 2 đến điểm 3: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Lực, ông Trữ
- Từ điểm 6 đến điểm 7: Ranh giới theo dấu sơn giáp đường
- Từ điểm 7 đến điểm 8: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Tâm
- Từ điểm 8 đến điểm 1: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Tâm, ông Hải
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- b) Thửa tách ra số 2 (giới hạn bởi các điểm 6,9,3,4,5,6)
- Từ điểm 3 đến điểm 4: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Trữ
- Từ điểm 4 đến điểm 5: Ranh giới theo dấu sơn giáp đất ông Chiến
- Từ điểm 5 đến điểm 6: Ranh giới theo dấu sơn giáp đường
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- c) Thửa tách ra số 3
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- Từ điểm ... đến điểm ... :

Người sử dụng đất
(Ký ghi rõ họ và tên)

Đào
Trần Thị Đào

Đơn vị đo đạc
(Ký ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

IV. Xác nhận của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai:

- Thửa đất đủ điều kiện tách thửa

Ninh Bình, ngày ... tháng ... năm 2026

Người kiểm tra
(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ)

Ninh Bình, ngày ... tháng ... năm 2026

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Giao Thủy
(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

3.4. Mô tả (Mô tả chi tiết ranh giới, mốc giới các thửa đất sau tách, hợp thửa):

- a) Thửa tách ra số 1 (giới hạn bởi các điểm 1,2,3,9,6,7,8,1)
- Từ điểm 1 đến điểm 2: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Tiến
- Từ điểm 2 đến điểm 3: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Lực, ông Trữ
- Từ điểm 6 đến điểm 7: Ranh giới theo dấu sơn giáp đường
- Từ điểm 7 đến điểm 8: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Tâm
- Từ điểm 8 đến điểm 1: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Tâm, ông Hải
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- b) Thửa tách ra số 2 (giới hạn bởi các điểm 6,9,3,4,5,6)
- Từ điểm 3 đến điểm 4: Ranh giới theo mép ngoài tường xây giáp đất ông Trữ
- Từ điểm 4 đến điểm 5: Ranh giới theo dấu sơn giáp đất ông Chiến
- Từ điểm 5 đến điểm 6: Ranh giới theo dấu sơn giáp đường
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- c) Thửa tách ra số 3
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- Từ điểm ... đến điểm ... :
- Từ điểm ... đến điểm ... :

Người sử dụng đất
(Ký ghi rõ họ và tên)

Đào
Trần Thị Đào

Đơn vị đo đạc
(Ký ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

IV. Xác nhận của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai:

- Thửa đất đủ điều kiện tách thửa

Ninh Bình, ngày ... tháng ... năm 2026

Người kiểm tra
(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ)

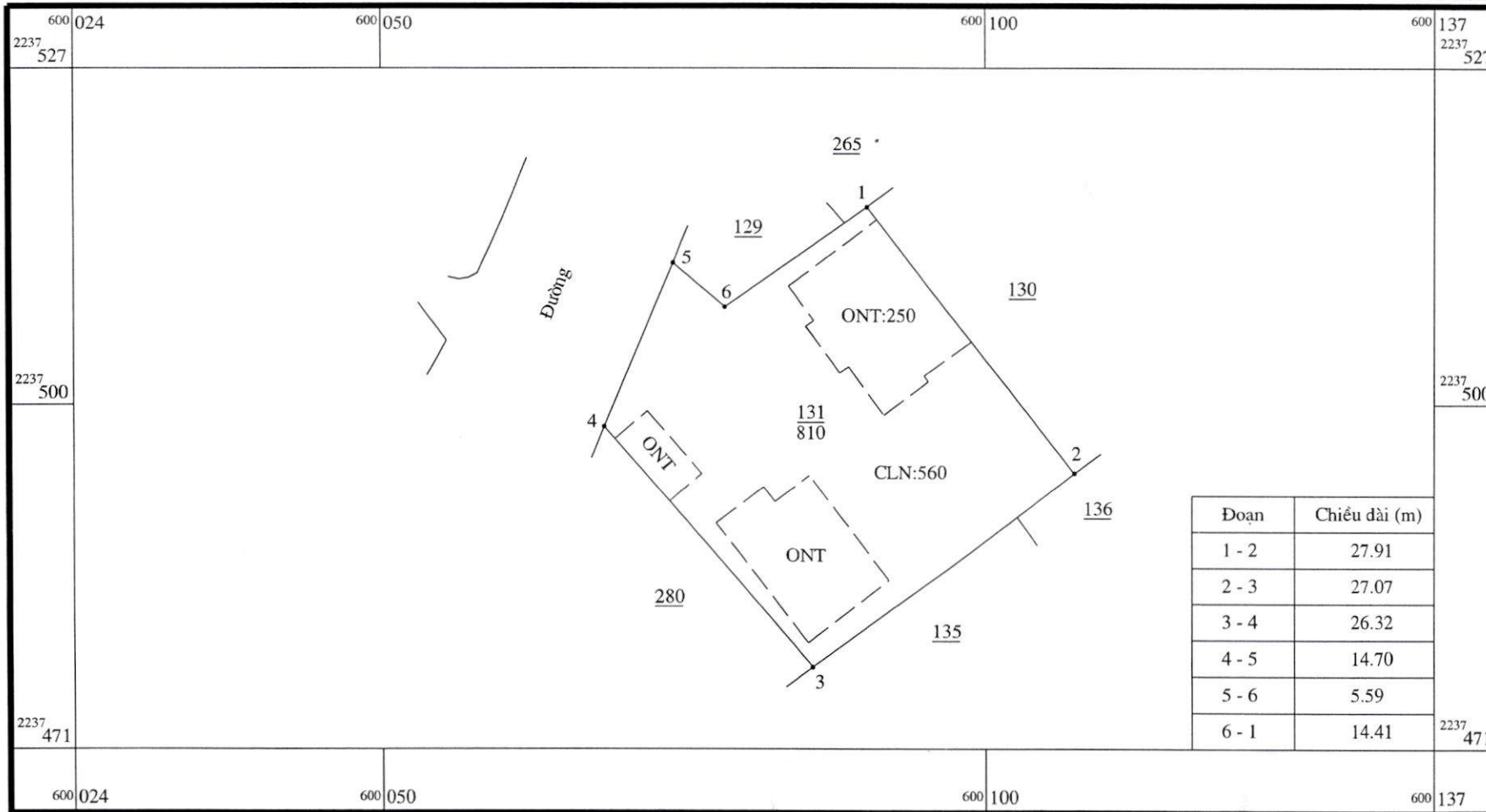
Ninh Bình, ngày ... tháng ... năm 2026

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Giao Thủy
(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

XÃ GIAO PHÚC
TRÍCH ĐO CHÍNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH SỐ 16-2026
 KHU VỰC XÓM HẢI ĐÔNG, THỬA ĐẤT SỐ 131; TỜ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH SỐ 20

TỈNH NINH BÌNH - XÃ GIAO PHÚC

TĐ16-2026



Đoạn	Chiều dài (m)
1 - 2	27.91
2 - 3	27.07
3 - 4	26.32
4 - 5	14.70
5 - 6	5.59
6 - 1	14.41

Ngày tháng năm 2026
 Chủ sử dụng đất

Ngày tháng năm 2026
 Đơn vị đo đạc
 Cán bộ đo đạc Phó giám đốc

TỶ LỆ 1:500

1 cm trên bản đồ bằng 5 m trên thực địa

Ngày tháng năm 2026
 Người kiểm tra

Ngày tháng năm 2026
 Văn phòng ĐKĐĐ Nam Định
 TUQ. GIÁM ĐỐC
 Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ Giao Thủy



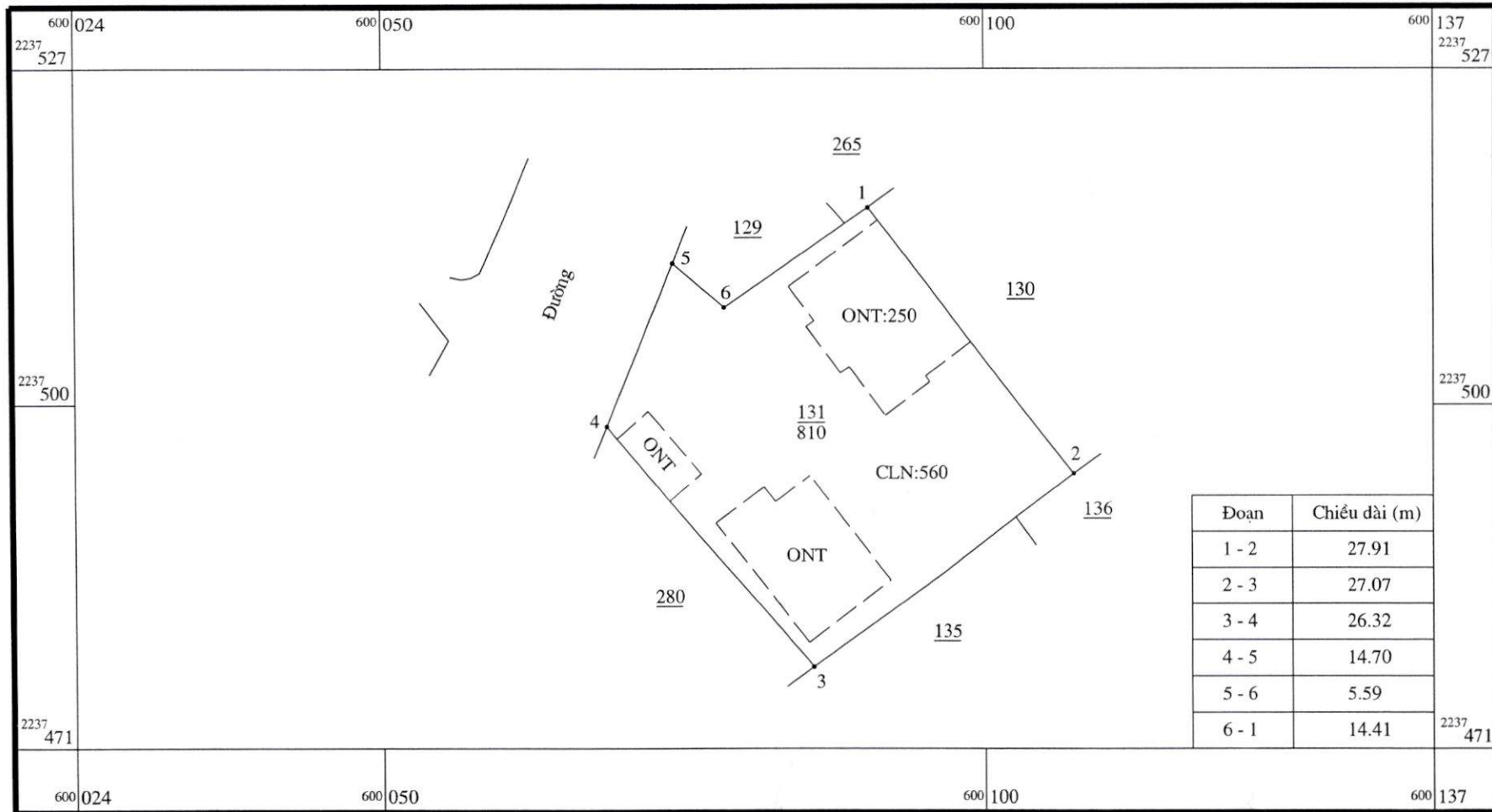
Đào
 Trần Thị Đào

Lo Văn Quan
 Lò Văn Quan

XÃ GIAO PHÚC
TRÍCH ĐO CHÍNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH SỐ 16-2026
 KHU VỰC XÓM HẢI ĐÔNG, THỬA ĐẤT SỐ 131; TỜ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH SỐ 20

TỈNH NINH BÌNH - XÃ GIAO PHÚC

TĐ16-2026



Ngày tháng năm 2026
 Chủ sử dụng đất

Ngày tháng năm 2026
 Đơn vị đo đạc
 Cán bộ đo đạc Phó giám đốc

TỶ LỆ 1:500

1 cm trên bản đồ bằng 5 m trên thực địa

Ngày tháng năm 2026
 Người kiểm tra

Ngày tháng năm 2026
 Văn phòng ĐKĐĐ Nam Định
 TUQ. GIÁM ĐỐC
 Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ Giao Thủy



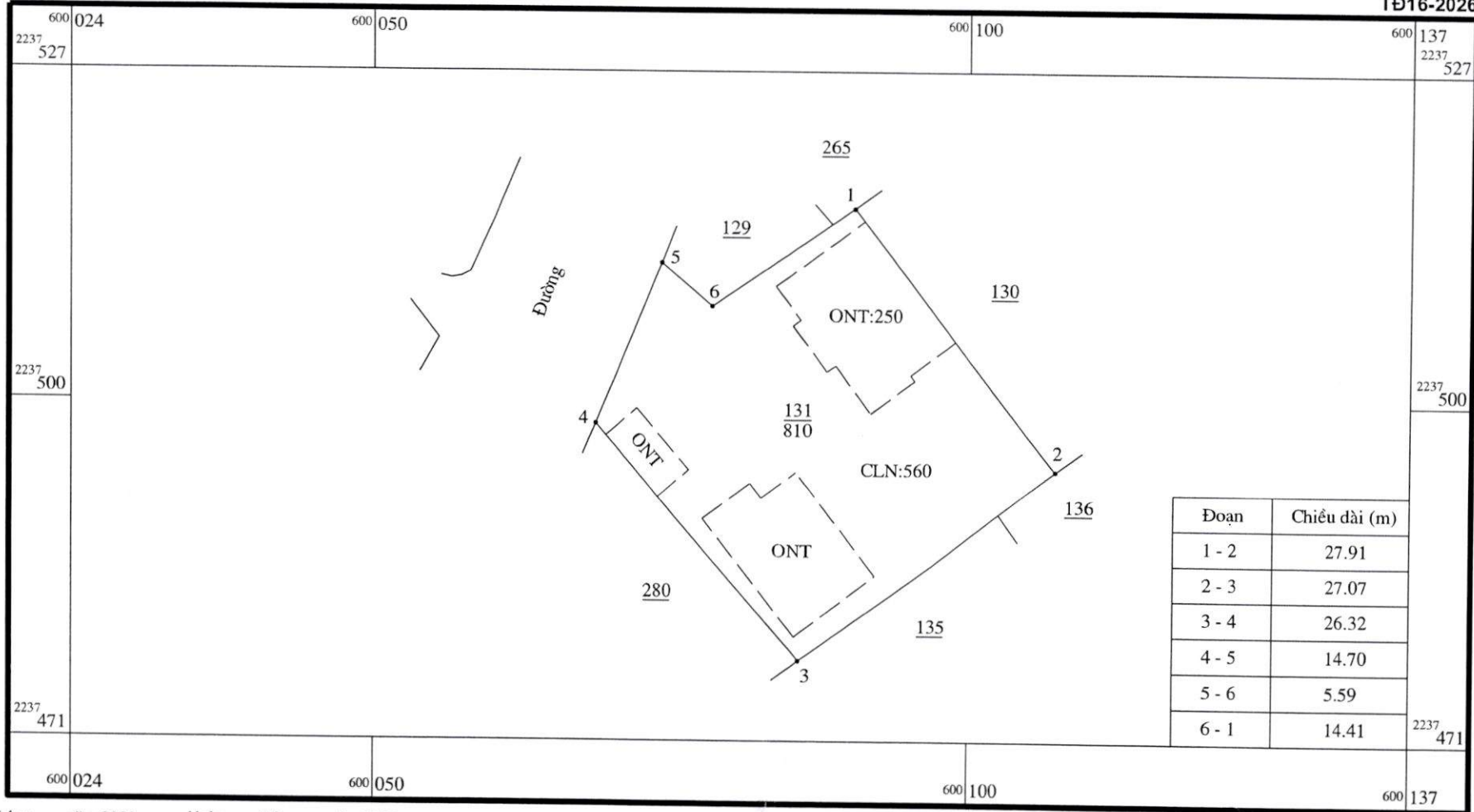
Đào
 Trần Thị Đào

Phạm Văn Quân
 Lê Văn Quân

XÃ GIAO PHÚC
TRÍCH ĐO CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH SỐ 16-2026
 KHU VỰC XÓM HẢI ĐÔNG, THỬA ĐẤT SỐ 131; TỜ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH SỐ 20

TỈNH NINH BÌNH - XÃ GIAO PHÚC

TĐ16-2026



Đoạn	Chiều dài (m)
1 - 2	27.91
2 - 3	27.07
3 - 4	26.32
4 - 5	14.70
5 - 6	5.59
6 - 1	14.41

Ngày tháng năm 2026
 Chủ sử dụng đất

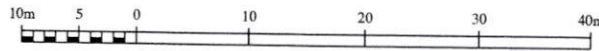
Đào

Ngày tháng năm 2026
 Đơn vị đo đạc
 Cán bộ đo đạc Phó giám đốc

Lo Văn Quan

TỶ LỆ 1:500

1 cm trên bản đồ bằng 5 m trên thực địa



Ngày tháng năm 2026
 Người kiểm tra

Ngày tháng năm 2026
 Văn phòng ĐKĐĐ Nam Định
 TUQ. GIÁM ĐỐC
 Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ Giao Thủy